

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST

Ngày 31-3-2021

V/v Tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Phước

Ông Hà Văn Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Ngọc Hân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 259/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Tú P, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: Số B đường P, ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Đăng ký thường trú: Ấp T, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Hiện đang cư trú tại: K Khu Dân cư S, đường N, khóm S, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 10 năm 2020, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Tú P trình bày:

Bà và ông Nguyễn Minh V kết hôn có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 23/8/2016. Sau khi kết hôn thì bà và ông V chung sống hạnh phúc được ba năm đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, ông V không quan tâm chăm sóc gia đình, từ đó bà và ông V sống ly thân với nhau đến tháng 6 năm 2020 thì ông V chủ động hàn gắn và hứa khắc phục, nhưng sau khi sống chung với nhau được một tuần thì bà và ông V tiếp tục xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân với nhau đến nay. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hòa hợp, mục đích hôn nhân không đạt được.

Quá trình chung sống bà và ông V không có con chung, không có tài sản chung cũng không có nợ chung.

Nay bà Huỳnh Tú P yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Minh V.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Minh V từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay đều vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Tú P, về quan hệ hôn nhân của bà Huỳnh Tú P và ông Nguyễn Minh V không vi phạm các điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại Điều 9, Điều 11 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thì bà P và ông V chung sống hạnh phúc được ba năm đến đầu năm 2020 vợ chồng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông V không quan tâm chăm sóc gia đình, từ tháng 06 năm 2020 bà P và ông V sống ly thân với nhau đến nay. Tại tòa bà P xác định không còn tình cảm với ông V, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không còn khả năng hàn gắn, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và kiên quyết xin ly hôn với ông V.

Đồng thời, từ tháng 06 năm 2020 đến nay bà P và ông V đã sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nhận thấy, tình trạng hôn nhân giữa các bên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà P được ly hôn với ông V.

[2] Về con chung: Bà Huỳnh Tú P tự khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Tú P tự khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Tú P phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định tại Điểm a, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 5; Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 273; Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Huỳnh Tú P và ông Nguyễn Minh V.

2. Về con chung: Bà Huỳnh Tú P tự khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Tú P tự khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Tú P phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004743 ngày 08/10/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; bà Huỳnh Tú P đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Ông Nguyễn Minh V không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSNDTPST;
- Chi cục THADSTPST;
- Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Thị Bích Tuyền